

Số: 198/BC-STP

An Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1686/STC-VP ngày 28/6/2021 về việc thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 5 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

#### **I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND.

#### **II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính trên địa bàn tỉnh An Giang.

Theo đề xuất của cơ quan soạn thảo, trong quá trình thực hiện phát sinh trường hợp công chức được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động hoặc luân chuyển từ nơi khác đến chưa được điều chỉnh tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND.

Khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

**“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật**

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền....”.

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND là **đúng thẩm quyền**.

**III. Dự thảo Quyết định**

1. Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên gọi dự thảo Quyết định như sau: **“Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND”**.

2. Căn cứ ban hành dự thảo Quyết định, đề nghị bỏ căn cứ **“Căn cứ Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND, ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính trên địa bàn tỉnh An Giang;”**.

3. Tiêu đề Điều 1, đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau: **“Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau:”**.

4. Cơ quan soạn thảo đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND:

**“Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể**

1. Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn và

tương đương thuộc Sở Tài chính, ngoài đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy định này, mỗi chức danh còn có các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương: Đã có thời gian công tác trong lĩnh vực tài chính – ngân sách, không kể thời gian tập sự. Trừ trường hợp nhân sự được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động hoặc luân chuyển từ nơi khác đến theo quy định về công tác cán bộ, đồng thời phải có nghiệp vụ chuyên môn về tài chính - ngân sách hoặc những ngành gần với ngành tài chính – ngân sách.

2. Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính, ngoài đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung tại Điều 3, Điều 4 Quy định này, mỗi chức danh bổ nhiệm còn có các tiêu chuẩn cụ thể sau:

Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng: Đã có thời gian công tác trong lĩnh vực tài chính – ngân sách. Trừ trường hợp nhân sự được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động hoặc luân chuyển từ nơi khác đến theo quy định về công tác cán bộ, đồng thời phải có nghiệp vụ chuyên môn về tài chính – ngân sách hoặc những ngành gần với ngành tài chính – ngân sách.”.

a) Rà soát trùng lặp câu: “ Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương:”, “Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng:” tại khoản 1, khoản 2 dự thảo.

b) Khoản 1 Điều 5 dự thảo quy định tiêu chuẩn cụ thể chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở Tài chính:

“Đã có thời gian công tác trong lĩnh vực tài chính – ngân sách, không kể thời gian tập sự. Trừ trường hợp nhân sự được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động hoặc luân chuyển từ nơi khác đến theo quy định về công tác cán bộ, đồng thời phải có nghiệp vụ chuyên môn về tài chính - ngân sách hoặc những ngành gần với ngành tài chính – ngân sách.”

**Thứ nhất:** Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung lý do, sự cần thiết đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh nội dung này. Vì Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND quy định:

“- Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương: phải có thời gian công tác từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong ngành Tài chính, không kể thời gian tập sự.

- Đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương: phải có thời gian công tác từ đủ 02 năm (24 tháng) trở lên trong ngành Tài chính, không kể thời gian tập sự.”.

**Thứ hai:** Quy định về thời gian công tác trong lĩnh vực tài chính – ngân sách đối với các chức danh chưa cụ thể, chưa đảm bảo tính minh bạch trong văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, cơ quan soạn thảo cần đánh giá việc quy định

như dự thảo sẽ phát sinh việc bổ nhiệm sớm, bổ nhiệm công chức khi chưa đủ năng lực, kinh nghiệm. Việc bổ nhiệm quá sớm sẽ khó có cơ sở đánh giá về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, chuyên môn nghiệp vụ.

**Thứ ba**, không quy định về thời gian công tác, không quy định đã từng làm việc trong lĩnh vực tài chính – ngân sách đối với nhân sự từ nơi khác chuyển đến. Điều này có đảm bảo yêu cầu về tính chuyên môn, kinh nghiệm, năng lực công tác để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và đảm bảo tính minh bạch trong văn bản quy phạm pháp luật hay không.

c) Qua rà soát quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng thuộc Sở, phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện của một số cơ quan đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành như: Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND (Sở Tư pháp), Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND (Sở kế hoạch và Đầu tư), Quyết định số 47/2020/QĐ-UBND (Sở Nội vụ)... đều có quy định yêu cầu thời gian công tác trong lĩnh vực cụ thể. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và lấy ý kiến của Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về cán bộ, công chức trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND. Do liên quan nội dung này tại bảng tổng hợp ý kiến đóng góp của Sở Nội vụ, đã được tiếp thu, tuy nhiên cơ quan soạn thảo chưa điều chỉnh tại dự thảo.

d) Khoản 2 Điều 5, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát tương tự đề xuất đối với khoản 1 nêu trên.

5. Toàn bộ Điều 5 Quy định kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 dự thảo, việc tiếp tục điều chỉnh một số cụm của Điều 5 tại Điều 2 dự thảo là không cần thiết. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo không quy định nội dung này.

6. Điều 3, đề nghị điều chỉnh thời gian có hiệu lực của dự thảo Quyết định đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 1 Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP:

***“Điều 151. Thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật***

*1. Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm .... 10 ngày kể từ ngày ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; ...”.*

***“Điều 74. Trình bày quy định về hiệu lực thi hành***

*1. Hiệu lực thi hành của văn bản phải được xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực của văn bản....”.*

7. Điều 4, trường hợp không phát sinh đối tượng tổ chức có trách nhiệm thi hành Quyết định so với Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND thì đề nghị cơ quan soạn thảo không quy định nội dung này, theo mẫu số 37 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

8. Đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá có cần thiết lấy ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với việc sửa đổi, bổ sung điều kiện, tiêu chuẩn của Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hay không.

9. Đề nghị điều chỉnh Tờ trình dự thảo Quyết định theo mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**GIÁM ĐỐC**

**Cao Thanh Sơn**